

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
TỈNH HẬU GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /NQ-HĐND

Hậu Giang, ngày tháng năm 2021

DỰ THẢO

**NGHỊ QUYẾT
Về Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2022**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH HẬU GIANG
KHÓA X KỲ HỌP THỨ NĂM**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Xét Tờ trình số/TTr-UBND ngày tháng năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh đề nghị thông qua Nghị quyết về Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2022; Báo cáo thẩm tra của các Ban Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Hội đồng nhân dân tỉnh Hậu Giang thống nhất với đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh năm 2021:

Năm 2021, Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh Hậu Giang thông qua 18 chỉ tiêu chủ yếu phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh, ước thực hiện cả năm có 05 chỉ tiêu vượt kế hoạch (thu ngân sách, tổng vốn đầu tư toàn xã hội, nông thôn mới, số doanh nghiệp có hoạt động và kê khai thuế, tỷ lệ đô thị hóa); 09 chỉ tiêu đạt kế hoạch (dân số; lao động việc làm; y tế; giáo dục; tỷ lệ hộ nghèo; tỷ lệ sử dụng nước sạch; tỷ lệ rác thải sinh hoạt ở đô thị và nông thôn được xử lý; quốc phòng; an ninh); còn 04 chỉ tiêu không đạt kế hoạch (tăng trưởng kinh tế; cơ cấu kinh tế, GRDP bình quân đầu người, kim ngạch xuất khẩu).

Năm qua, được sự chỉ đạo tập trung của Tỉnh ủy, sự điều hành quyết liệt, chủ động của Ủy ban nhân dân tỉnh, sự nỗ lực của các cấp, các ngành, các doanh nghiệp và Nhân dân trong tỉnh, sự hợp tác, giám sát hiệu quả của Hội đồng nhân dân tỉnh, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các tổ chức thành viên, Tỉnh vừa phòng, chống đại dịch Covid-19 vừa duy trì phát triển sản xuất kinh doanh, tình hình kinh tế - xã hội tiếp tục có những chuyển biến tích cực và đạt được những kết quả quan trọng là:

(1) Trong điều kiện phòng, chống đại dịch Covid-19, tăng trưởng kinh tế của tỉnh vẫn tăng trưởng dương 2,5%, thu nhập bình quân đầu người đạt 54,15 triệu đồng/năm, tăng 02 triệu đồng/người so với cùng kỳ, đời sống Nhân dân tiếp tục được cải thiện.

(2) Mặc dù phải đối mặt với những khó khăn, thách thức từ dịch bệnh, xâm nhập mặn và diễn biến phức tạp, khó khăn về thị trường tiêu thụ nhất là thủy sản và cây ăn trái, nhưng nhìn chung nông nghiệp đã vươn lên như một điểm sáng, tăng trưởng 3,28%, đây là mức tăng cao nhất trong vòng 10 năm qua; năng suất, sản lượng lương thực, rau màu, cây ăn trái, thủy sản đều tăng từ 3 - 5% so với cùng kỳ. Nông nghiệp tiếp tục thực hiện chuyển đổi cơ cấu cây trồng, vật nuôi hiệu quả kém sang các loại cây trồng, vật nuôi có giá trị kinh tế cao, phù hợp với điều kiện của tỉnh như lúa chất lượng cao, cây mít, rau an toàn, nuôi lợn đồng theo hướng an toàn. Các địa phương nỗ lực quyết tâm cao trong xây dựng nông thôn mới, các xã còn lại đạt từ 11 tiêu chí trở lên, số tiêu chí bình quân toàn tỉnh là 16,9 tiêu chí/xã.

(3) Lĩnh vực công nghiệp tiếp tục tăng trưởng; số lượng dự án thu hút đầu tư trong nước tăng; số lượng doanh nghiệp đang hoạt động tăng khá, cho thấy môi trường kinh doanh tiếp tục được cải thiện; thu ngân sách đạt khá; đầu tư công tiếp tục được tái cơ cấu. Công tác phát triển đô thị có bước phát triển, số dự án đầu tư phát triển nhà ở đô thị tăng nhanh. Một số ứng dụng công nghệ thông tin phục vụ xây dựng Chính quyền điện tử bước đầu có những kết quả tích cực.

(4) Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) năm 2020 của tỉnh đứng vị trí thứ 39/63 tỉnh, thành phố trên cả nước, tăng 3 bậc so với năm 2019 và đứng vị trí thứ 7/13 của khu vực đồng bằng sông Cửu Long. Chỉ số cải cách hành chính (PAR INDEX) đứng vị trí thứ 28/63 tỉnh, thành phố, tăng 3 bậc so năm trước; chỉ số hiệu quả quản trị và hành chính công cấp tỉnh (PAPI) đứng vị trí 19/63 tỉnh thành phố, tăng 39 bậc so năm trước; chỉ số hài lòng của người dân (SIPAS) đứng vị trí thứ 10/63 tỉnh, thành phố, tăng 8 bậc so năm trước.

(5) Lĩnh vực an sinh xã hội do ảnh hưởng của dịch Covid-19 được triển khai hỗ trợ kịp thời. Công tác bảo vệ môi trường, thích ứng với biến đổi khí hậu đạt kết quả tích cực.

(6) Công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo được các cơ quan, đơn vị thực hiện có hiệu quả, nhất là việc phối hợp giải quyết các vụ việc khiếu kiện đông người, kéo dài, phức tạp, số vụ khiếu kiện giảm so năm trước. Tình hình an ninh chính trị và trật tự xã hội được bảo đảm, số vụ tội phạm và tai nạn giao thông giảm so với cùng kỳ, công tác cải cách hành chính, xây dựng chính quyền và đấu tranh phòng, chống tham nhũng được chú trọng.

Bên cạnh những mặt đạt được, tình hình kinh tế - xã hội vẫn còn một số tồn tại và khó khăn chủ yếu là:

(1) Do ảnh hưởng của đại dịch Covid-19, phải thực hiện giãn cách xã hội kéo dài, một số hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh bị gián đoạn, ảnh hưởng nặng nề đến sản xuất công nghiệp và khu vực dịch vụ, công nghiệp chỉ tăng 5,81%, dịch vụ chỉ tăng 0,56%, ảnh hưởng đến quy mô nền kinh tế của tỉnh.

(2) Có rất ít các doanh nghiệp, tổ chức kinh tế tập thể tham gia tích tụ ruộng đất nên hạn chế về vốn, khoa học kỹ thuật và công nghệ, thị trường, thương hiệu nông sản và môi trường. Kinh tế hộ nhỏ lẻ vẫn chiếm tỷ trọng cao và bộc lộ những hạn chế, yếu kém, cản trở quá trình cơ giới hoá, công nghiệp hóa, hiện đại hóa nông nghiệp, nông thôn.

(3) Do ảnh hưởng của tình hình dịch bệnh Covid-19 nên việc tiêu thụ các mặt hàng nông sản gặp nhiều khó khăn. Việc ký kết hợp đồng bao tiêu giữa nông dân và các doanh nghiệp vẫn còn hạn chế, gây tồn đọng một số mặt hàng trái cây, rau màu...

(4) Dịch Covid-19 diễn biến phức tạp, nguy cơ lây nhiễm gia tăng, nhất là nguồn lây nhiễm từ các tỉnh, thành giáp ranh, người dân đi làm ăn xa nay trở về địa phương, tạo áp lực lớn đối với ngành y tế và công tác, phòng chống dịch.

(5) Trong tổng thể các doanh nghiệp đầu tư trên địa bàn tỉnh, có quá ít doanh nghiệp chế biến nông sản, tiêu thụ nông sản chủ lực của tỉnh, không có doanh nghiệp chế biến nông sản quy mô lớn.

(6) Cơ sở hạ tầng các khu, cụm công nghiệp chưa đồng bộ, thiếu quỹ đất sạch, gây khó khăn cho việc thu hút đầu tư.

(7) Đời sống của một bộ phận người dân còn khó khăn. Tệ nạn xã hội, trật tự an toàn xã hội ở một số địa bàn còn diễn biến phức tạp.

Điều 2. Hội đồng nhân dân tỉnh thống nhất với mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ, giải pháp phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh năm 2022 với những nội dung như sau:

1. Mục tiêu

“Tập trung phục hồi sản xuất kinh doanh, phòng, chống dịch bệnh, bảo vệ sức khỏe Nhân dân. Huy động và sử dụng có hiệu quả các nguồn lực để đầu tư kết cấu hạ tầng, phát triển công nghiệp, dịch vụ và nông nghiệp bền vững thích ứng với biến đổi khí hậu. Đẩy mạnh các hoạt động văn hóa, an sinh xã hội, cải cách hành chính, xây dựng chính quyền điện tử và đô thị thông minh, bảo đảm quốc phòng, an ninh, giữ vững an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội.”

2. Các chỉ tiêu chủ yếu năm 2022

a) Lĩnh vực kinh tế

(1) Tốc độ tăng trưởng kinh tế GRDP tăng 8%, trong đó, khu vực I tăng 2,5%, khu vực II tăng 17,36%, khu vực III tăng 6,33%, thuế sản phẩm trừ trợ cấp sản phẩm tăng 5,9%.

(2) GRDP bình quân đầu người đạt 60 triệu đồng/người, tương đương 2.609 USD, tăng 10,8% so cùng kỳ.

(3) Cơ cấu kinh tế khu vực I: 25,29%, khu vực II: 27,19%, khu vực III: 38,17%, thuế sản phẩm trừ trợ cấp sản phẩm: 9,36%. Tỷ trọng của khu vực I giảm 1,33% so cùng kỳ.

(4) Tổng vốn đầu tư toàn xã hội trên địa bàn tỉnh theo giá hiện hành 18.600 tỷ đồng, tăng 7,5% so cùng kỳ.

(5) Tổng thu ngân sách nhà nước trên địa bàn 9.002 tỷ đồng, bằng 81,9% so cùng kỳ, trong đó: thu nội địa 4.237 tỷ đồng, tăng 5,6% so cùng kỳ.

(6) Tổng kim ngạch xuất nhập khẩu 1.118 triệu USD, trong đó kim ngạch xuất khẩu và dịch vụ thu ngoại tệ 828 triệu USD, tăng 22,3% so cùng kỳ; kim ngạch nhập khẩu 290 triệu USD, bằng 81% so cùng kỳ.

(7) Số doanh nghiệp đang hoạt động và có kê khai thuế 2.950 doanh nghiệp, tăng 7% so cùng kỳ.

b) Lĩnh vực văn hóa - xã hội

(8) Tỷ lệ tăng dân số tự nhiên 6‰.

(9) Tỷ lệ đô thị hóa 29,7%, tăng 0,7% so cùng kỳ.

(10) Giảm tỷ lệ hộ nghèo 1%/năm trở lên.

(11) Số lao động được tạo việc làm mới là 15.000 lao động; tỷ lệ lao động qua đào tạo 65%, tăng 1,81% so cùng kỳ.

(12) Tỷ lệ trường đạt chuẩn quốc gia 82,19% tổng số trường; số sinh viên trên 10.000 người dân là 210 sinh viên.

(13) Tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi suy dinh dưỡng dưới 10,5%, giảm 0,19% so với cùng kỳ; số bác sĩ trên 10.000 người dân là 9 bác sĩ, tăng 0,34 bác sĩ so với cùng kỳ; số giường bệnh trên 10.000 người dân là 35,5 giường, tăng 0,1 giường so với cùng kỳ; tỷ lệ dân số tham gia bảo hiểm y tế 92,81%, tăng 1,2% so cùng kỳ.

(14) Xây dựng công nhận mới 02 xã nông thôn mới, nâng tổng số xã nông thôn mới lên 37/51 xã, đạt 72,55% tổng số xã, các xã còn lại đạt trên 13 tiêu chí.

c) Tài nguyên, môi trường

(15) Tỷ lệ dân số thành thị sử dụng nước sạch 97%, tăng 1% so cùng kỳ. Tỷ lệ dân số nông thôn sử dụng nước sạch 83,5%, tăng 0,5% so cùng kỳ.

(16) Tỷ lệ rác thải sinh hoạt ở đô thị và nông thôn được thu gom và xử lý 90%, tăng 2% so với cùng kỳ.

d) Lĩnh vực quốc phòng - an ninh

(17) Xây dựng lực lượng quân sự, công an chính quy, tinh nhuệ, từng bước hiện đại, xây dựng lực lượng dân quân tự vệ đạt đúng theo quy định của Quân khu. Hoàn thành tốt công tác huấn luyện, diễn tập, giáo dục bồi dưỡng kiến thức quốc phòng, an ninh và công tác tuyển chọn gọi công dân nhập ngũ.

(18) Đảm bảo an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, đẩy mạnh công tác cải cách tư pháp, kiểm chế sự gia tăng của tội phạm; kéo giảm tai nạn giao thông.

3. Nhiệm vụ và các giải pháp chủ yếu

a) Về kinh tế

- Khôi phục hoạt động sản xuất kinh doanh, mở cửa lại nền kinh tế. Tùy thuộc vào độ bao phủ vắc-xin, năng lực hệ thống y tế, có giải pháp phù hợp theo phương châm “thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả với dịch Covid-19”.

- Trong bối cảnh đại dịch Covid-19 có thể còn kéo dài, kinh tế thế giới còn tiềm ẩn nhiều yếu tố bất định, khó lường, cần khai thác tối đa thị trường trong nước, đồng thời phải phòng ngừa, ứng phó với các bất ổn từ bên ngoài, giữ vững ổn định kinh tế, bảo đảm an sinh xã hội, sinh kế, việc làm, đời sống đối với người lao động, người nghèo, người yếu thế.

- Tập trung triển khai 4 Chương trình hành động của Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh nhiệm kỳ 2020-2025, bao gồm: Chương trình phát triển nông nghiệp thích ứng với biến đổi khí hậu, Chương trình phát triển công nghiệp và logistics, Chương trình môi trường, Chương trình xây dựng chính quyền điện tử và đô thị thông minh trong giai đoạn 2021 - 2025.

- Tiếp tục đơn giản hóa các thủ tục hành chính, cải thiện chỉ số cải cách hành chính, chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh, chỉ số hiệu quả quản trị và hành chính công cấp tỉnh, chỉ số hài lòng của người dân.

- Tiếp tục đẩy mạnh công tác xúc tiến đầu tư, kêu gọi đầu tư vào các ngành công nghiệp phụ trợ, công nghiệp chế biến nông sản, thủy sản có lợi thế cạnh tranh và phát triển một số hàng tiêu dùng có khả năng tiêu thụ nội địa và xuất khẩu. Lấy năm 2022 là năm doanh nghiệp tỉnh Hậu Giang, với quan điểm “Doanh nghiệp đến, Hậu Giang vui”. Xây dựng danh mục ưu tiên doanh nghiệp đầu tư với mục tiêu tối ưu hóa hiệu quả kinh tế - xã hội, thu hút đầu tư.

- Triển khai hiệu quả đề án phát triển đô thị thông minh bền vững và phát triển đô thị tăng trưởng xanh tỉnh Hậu Giang đến năm 2030.

- Thành lập Ban Chỉ đạo phát triển Quy hoạch Quỹ đất tỉnh và Ban Công tác xúc tiến đầu tư để thực hiện nhiệm vụ chỉ đạo định hướng thu thập thông tin doanh nghiệp mục tiêu, chủ động tiếp cận, làm việc với các đối tác để giới thiệu các cơ hội đầu tư của Tỉnh và kịp thời giải quyết, trình xử lý các đề xuất, yêu cầu từ các doanh nghiệp đầu tư. Ưu tiên phân bổ ngân sách chi đầu tư phát triển cho mục tiêu tạo quỹ đất sạch khu công nghiệp và hạ tầng khu công nghiệp.

- Hoàn thành phê duyệt 02 đồ án Quy hoạch xây dựng vùng huyện Châu Thành và huyện Châu Thành A để làm cơ sở tích hợp vào Quy hoạch tỉnh Hậu Giang.

- Kêu gọi đầu tư hình thành các trung tâm logistics tiềm năng tại khu công nghiệp Tân Phú Thạnh, huyện Châu Thành A; Cụm công nghiệp Kho tàng bến bãi Tân Tiến, thành phố Vị Thanh; Trung tâm logistics tại Cụm công nghiệp Tân Thành, thành phố Ngã Bảy.

- Thực hiện hiệu quả kế hoạch đầu tư công năm 2022, các chương trình mục tiêu quốc gia, chương trình mục tiêu năm 2022, giải ngân trên 95% kế hoạch vốn đầu tư công.

- Phát triển nông nghiệp, nông thôn bền vững; chuyển mạnh từ phát triển chiều rộng, tự phát sang phát triển có định hướng, tập trung, nâng cao chất lượng, gia tăng giá trị sản phẩm, đáp ứng nhu cầu ngày càng cao của thị trường. Tối ưu hoá giá trị sản xuất nông nghiệp thông qua nghiên cứu phát triển, ứng dụng, chuyển đổi đất canh tác, các cây trồng, vật nuôi chủ lực đem lại hiệu quả cao là khâu đột phá trong tái cơ cấu nông nghiệp. Phân đầu tốc độ tăng trưởng kinh tế (GRDP) khu vực I: 2,5%; giá trị sản xuất (GO) theo giá so sánh 2010 tăng 3,5%; tỷ trọng khu vực I trong cơ cấu kinh tế giảm còn dưới 25,2%.

- Quản lý chặt chẽ thu chi ngân sách nhà nước. Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, nâng cao hiệu quả sử dụng tài sản công. Tập trung thực hiện tốt các chính sách, chế độ về an sinh xã hội đảm bảo kịp thời, đầy đủ, đúng đối tượng hỗ trợ.

b) Về văn hóa - xã hội, an sinh xã hội

- Triển khai các hoạt động về chăm sóc sức khỏe ban đầu, nâng cao sức toàn dân. Đảm bảo công tác phòng, chống dịch bệnh, đặc biệt là dịch bệnh Covid-19, nâng cao hiệu quả hoạt động của y tế cơ sở, chất lượng khám, chữa bệnh và sự hài lòng của người bệnh. Thực hiện đồng bộ các giải pháp để duy trì mức sinh thay thế. Tăng cường công tác tuyên truyền, vận động các đối tượng mua thẻ bảo hiểm y tế, phấn đấu đạt và vượt chỉ tiêu tỷ lệ dân số tham gia bảo hiểm y tế trên 92,81%.

- Tiếp tục đầu tư xây dựng trường học đạt chuẩn quốc gia, dành nguồn kinh phí đầu tư sửa chữa nâng cấp các trường đã đạt chuẩn để công nhận lại; đảm bảo lồng ghép các mục tiêu, chỉ tiêu phát triển giáo dục của tỉnh vào kế hoạch và ngân sách của các cấp, các ngành. Đổi mới mạnh mẽ phương pháp giáo dục, nâng cao chất lượng giảng dạy và học tập.

- Đẩy mạnh ứng dụng khoa học công nghệ, nâng cao năng suất lao động và sức cạnh tranh của nền kinh tế. Thúc đẩy tinh thần khởi nghiệp, tìm kiếm, hỗ trợ và tạo điều kiện thuận lợi để hiện thực hóa các ý tưởng kinh doanh mới. Áp dụng các cơ chế, chính sách để nâng cao năng lực công nghệ và đổi mới sáng tạo trong doanh nghiệp, nâng cao hàm lượng khoa học công nghệ trong sản phẩm của ngành nông nghiệp; các chính sách để phát triển toàn diện hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo.

- Tiếp tục củng cố, nâng chất và phát triển các thiết chế văn hóa, thể thao, du lịch, thông tin và truyền thông gắn với xây dựng xã văn hóa nông thôn mới và phường, thị trấn văn minh đô thị. Chú trọng và nâng cao chất lượng các chương trình nghệ thuật, tác phẩm, sản phẩm văn hóa nghệ thuật.

- Tập trung định vị 2 điểm nhấn du lịch của tỉnh trong giai đoạn 2021 - 2025 vươn tầm khu vực và cả nước: du lịch trên Tàu tuyến Kênh Xà No đi làng khóm Cầu Đúc; khu căn cứ Tỉnh ủy: khu nghỉ chân, ẩm thực, mua quà lưu niệm. Du lịch huyện Phụng Hiệp; Khu di tích lịch sử căn cứ Tỉnh ủy Cần Thơ; Khu Bảo tồn thiên nhiên Lung Ngọc Hoàng; Trung tâm nông nghiệp Mùa Xuân; tượng đài Tiểu đoàn Tây Đô, Cây Lộc Vũng xã Long Thạnh, Khu di tích Chiến Thắng Chày Đạp... Xây dựng sản phẩm du lịch có chất lượng, đa dạng, mang đặc trưng của Tỉnh và tăng trải nghiệm cho khách du lịch dựa trên lợi thế về tài nguyên của địa phương, phù hợp với nhu cầu thị trường và nâng khả năng cạnh tranh của du lịch Hậu Giang.

- Tạo điều kiện cho các doanh nghiệp viễn thông tăng cường đầu tư cơ sở hạ tầng, cung cấp dịch vụ Internet băng thông rộng tới khu vực nông thôn, phục vụ phát triển kinh tế nông thôn và nâng cao dân trí. Triển khai các phần mềm ứng dụng phục vụ xây dựng Chính quyền điện tử và đô thị thông minh.

- Thực hiện đầy đủ, kịp thời các chính sách bảo đảm an sinh xã hội, phúc lợi xã hội, bảo trợ xã hội và “Đền ơn - đáp nghĩa”. Tăng nhanh tỷ lệ dân số được tham gia các loại hình bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp, bảo hiểm tai nạn lao động. Tổ chức triển khai thực hiện nhanh việc chi hỗ trợ cho người lao động và người sử dụng lao động gặp khó khăn do đại dịch Covid-19 theo quy định.

- Tiếp tục đẩy mạnh, nâng cao chất lượng các chương trình giáo dục nghề nghiệp, giải quyết việc làm. Đẩy mạnh hợp tác quốc tế trong xuất khẩu lao động.

- Tập trung mọi giải pháp nâng cao chất lượng giảm nghèo, phát động sâu rộng phong trào “Đền ơn đáp nghĩa” trong toàn xã hội. Tổ chức thực hiện hiệu quả các chính sách bảo trợ xã hội.

- Triển khai có hiệu quả Đề án Hậu Giang xanh đến năm 2025, định hướng đến năm 2030. Thực hiện tốt việc quản lý chất thải sinh hoạt ở đô thị và nông thôn. Đẩy nhanh tiến độ xây dựng các dự án nước sạch, trạm xử lý nước thải, nhất là tại các khu, cụm công nghiệp, khu dân cư. Đẩy mạnh xã hội hoá và nâng cao nhận thức của toàn xã hội về công tác bảo vệ môi trường, triển khai các hoạt động bảo vệ môi trường. Đẩy nhanh tiến độ xây dựng các dự án nước sạch, trạm xử lý nước thải, nhất là tại các khu công nghiệp, khu dân cư, các trung tâm đô thị. Kiểm soát chặt chẽ các nguồn gây ô nhiễm. Chủ động nâng cao khả năng phòng tránh, hạn chế tác động xấu của thiên tai, biến đổi khí hậu, sạt lở...

c) Về xây dựng hệ thống chính quyền

- Tập trung hoàn thiện tổ chức, bộ máy, nâng cao năng lực, hiệu lực, hiệu quả, chất lượng hoạt động của hệ thống chính quyền, triển khai xây dựng chính quyền điện tử; chấn chỉnh phong cách lề lối làm việc của cán bộ, công chức, viên chức; tiếp tục nâng cao chất lượng công tác phổ biến, tuyên truyền giáo dục pháp luật. Đề cao trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan.

- Tập trung giải quyết kịp thời các khiếu nại, tố cáo; tổ chức tốt công tác đối thoại; góp phần giữ vững ổn định chính trị và thúc đẩy kinh tế - xã hội phát triển. Phần đầu giải quyết đạt từ 90% trở lên số đơn thuộc thẩm quyền; chú trọng việc tổ chức thi hành quyết định giải quyết khiếu nại, quyết định xử lý tố cáo đã có hiệu lực pháp luật.

d) Về quốc phòng, an ninh

- Tăng cường công tác xây dựng lực lượng vũ trang trong sạch, vững mạnh, chủ động xử lý các tình huống, làm thất bại mọi âm mưu chống phá của các thế lực thù địch. Gắn kết phát triển kinh tế với quốc phòng, an ninh.

- Đảm bảo an ninh chính trị trật tự an toàn xã hội; chủ động tấn công mạnh các loại tội phạm, quyết tâm kiềm chế, kéo giảm tội phạm, tai nạn giao thông, tệ nạn xã hội, nhất là các loại tội phạm gây bức xúc trong quần chúng Nhân dân.

Điều 3. Hội đồng nhân dân tỉnh giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức thực hiện Nghị quyết theo quy định pháp luật.

Hội đồng nhân dân tỉnh giao Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban Hội đồng nhân dân tỉnh, Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát quá trình thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Hậu Giang Khóa X Kỳ họp thứ Năm thông qua ngày tháng năm 2021 và có hiệu lực từ ngày tháng năm 2021./.

Nơi nhận:

- Văn phòng Quốc hội;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Tư pháp (Cục Kiểm tra văn bản QPPL);
- Bộ Kế hoạch và Đầu tư;
- Bộ Tài chính;
- Đại biểu Quốc hội đơn vị tỉnh;
- TT: TU, HĐND, UBND tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- UBMTTQVN và các Đoàn thể tỉnh;
- Các sở, ban, ngành tỉnh;
- HĐND, UBND, UBMTTQVN cấp huyện;
- Cơ quan Báo, Đài tỉnh;
- Công báo tỉnh;
- Lưu VT.

CHỦ TỊCH

Trần Văn Huyền